Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 15.08.2019 08:25:15 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 285 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 13 tháng 8 năm 2019*

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng
(Từ 01/8/2018 đến 31/7/2019)

Thực hiện Công văn số 1291/TTCP-C.IV ngày 01/8/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác PCTN phục vụ Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (từ ngày 01/8/2018 đến ngày 31/7/2019) như sau:

I. Kết quả thực hiện công tác PCTN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

1.1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 19/02/2019 về tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 (có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2019) để các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

- Các cấp, các ngành trong tỉnh đã chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, quán triệt cho cán bộ, công chức và nhân dân những quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan với 1.122 cuộc tuyên truyền cho 41.724 lượt người tham dự, đồng thời đã triển khai nhiều văn bản, tài liệu cho các đơn vị trực thuộc để quán triệt các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Ngày 25/7/2019, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1587/KH-UBND ngày 25/7/2019 của UBND tỉnh triển khai Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án *"Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021"*; xác định 04 nhiệm vụ trọng tâm được Thủ tướng Chính phủ giao cho UBND tỉnh triển khai thực hiện. Hiện UBND tỉnh đang giao các ngành chức năng tham mưu triển khai thực hiện một số nội dung trong năm 2019 và dự thảo nội dung hoạt động cho năm 2020.

1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3192/KH-UBND ngày 24/12/2018 về công tác phòng chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn tỉnh, Công văn số 156/UBND-NC ngày 23/01/2019 chỉ đạo việc chấp hành quy định trong sử dụng

tài sản công, tặng quà, nhận quà tặng trong dịp Tết Kỷ Hợi năm 2019 trên địa bàn tỉnh, Công văn số 173/UBND-NC ngày 24/01/2019 chỉ đạo thực hiện việc kiểm điểm xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị nơi xảy ra tham nhũng, Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 27/02/2019 về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018 theo Bộ tiêu chí của Thanh tra Chính phủ, Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 27/5/2019 triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1343/UBND-NCPC ngày 27/6/2019 về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ, chỉ đạo các sở, ban, ngành nghiêm túc thực hiện những nội dung phòng ngừa, ngăn chặn hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong thi hành công vụ, đặc biệt là công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, cung cấp dịch vụ công, v.v.

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã ban hành 64 văn bản, sửa đổi, bổ sung 02 văn bản để triển khai thực hiện.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Nhìn chung đa số các địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị cơ bản tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật có liên quan đến các nhóm biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Qua thực hiện công tác kiểm tra, báo cáo của các địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định, cũng như việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan có thẩm quyền, kết quả thể hiện như sau:

2.1. Việc thực hiện về công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan

- Các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện việc niêm yết công khai các quy trình, thủ tục hành chính; niêm yết công khai việc sử dụng kinh phí của cơ quan, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thời hạn nâng lương cán bộ, việc mua sắm tài sản, phương tiện công tác; trong xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư; sử dụng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách; nguồn vốn do nhân dân đóng góp... Thông qua việc công khai minh bạch trong mọi hoạt động đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự giám sát của nhà nước, của nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội góp phần ngăn chặn các hành vi tham nhũng.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch tại 206 đơn vị trực thuộc, qua công tác kiểm tra chưa phát hiện sai phạm đến mức phải xử lý.

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn

- Các cấp, các ngành chức năng tiếp tục thực hiện rà soát lại hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn thiếu hoặc không còn phù hợp để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp có báo cáo UBND tỉnh, phản ánh các Bộ, ngành Trung ương bổ sung hoặc điều chỉnh để làm cơ sở thực hiện nhằm phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước đều xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan.

2.3. Việc công chức, viên chức nộp lại quà tặng

- Ngày 23/01/2019, UBND tỉnh ban hành Công văn số 156/UBND-NC chỉ đạo về việc chấp hành quy định trong sử dụng tài sản công, tặng quà, nhận quà tặng trong dịp Tết Kỷ Hợi năm 2019 trên địa bàn tỉnh, yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp thuộc tỉnh tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quy chế về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng kèm theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo tình hình tặng quà và nhận quà không đúng quy định cho UBND tỉnh.

- Kết quả toàn tỉnh không có đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm Quy chế tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng không đúng quy định theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức

- Tiếp tục thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ và Công văn số 40/UBND-TH ngày 21/3/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức trong bộ máy chính quyền địa phương.

- Trong thời kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiến hành kiểm tra 183 cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, kết quả thể hiện 100% cán bộ, công chức, người lao động đều chấp hành nghiêm, không có trường hợp vi phạm.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Trong thời kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 132 trường hợp chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

2.6. Việc thực hiện các quy định về kê khai tài sản và thu nhập của cán bộ, công chức

- Việc thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập năm 2018, toàn tỉnh có 57/57 địa phương, cơ quan đã hoàn thành, với số người phải kê khai tài sản, thu nhập 7.007 người, giảm 209 người so với năm trước, lý do một số đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển làm công tác khác. Số người đã kê khai tài sản,

thu nhập trong năm 7.005/7.007 người (đạt 99.97%), lý do: Có 01 trường hợp xin thôi việc; 01 trường hợp nghỉ dài hạn để trị bệnh.

- Về xác minh tài sản thu nhập, trong năm 2018 có 02 trường hợp được tiến hành xác minh tài sản, thu nhập, cả 02 trường hợp kết luận kê khai tài sản không trung thực, đã bị xử lý kỷ luật[1].

- Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định. Không có đơn vị chưa công khai, có một số đơn vị công khai chậm, lý do bản kê khai phải điều chỉnh nhiều lần. Một số tồn tại, hạn chế trong việc kê khai tài sản thu nhập, phần biến động chưa giải trình rõ giá trị tài sản phát sinh tăng/giảm, ghi thiếu nội dung tăng giảm của cột thu nhập, thiếu thông tin về tài sản, không kê khai nhà ở gắn liền với đất, v.v đã được chấn chỉnh kịp thời.

2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong thời kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 03 vụ án tham nhũng đã có kết quả xét xử phải tiến hành xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong đơn vị mình quản lý, phụ trách.

2.8. Việc thực hiện cải cách hành chính

- Việc thực hiện cải cách hành chính tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện. Hàng năm UBND tỉnh đều ban hành Kế hoạch cải cách hành chính làm cơ sở tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

- Trung tâm hành chính công tỉnh được đưa vào hoạt động và tập trung tiếp nhận, trả kết quả các thủ tục hành chính của tất cả các lĩnh vực giải quyết thuộc thẩm quyền chuyên môn của 18 sở, ban, ngành tỉnh; có 09/09 huyện, thành phố và 95/95 xã, phường, thị trấn thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đã góp phần phục vụ tổ chức, công dân tốt hơn, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình liên hệ giải quyết các TTHC, góp phần mạnh mẽ vào việc giảm phiền hà, những nhiễu ở lĩnh vực này.

- Công tác kiểm tra công chức, công vụ được thường xuyên theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Toàn tỉnh đã triển khai, thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ Quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ Quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức. Tính đến ngày 31/3/2019, UBND tỉnh đã phê duyệt đề án vị trí việc làm của 29/29 cơ quan hành chính và 598/714 đơn vị sự nghiệp (các đơn vị sự

---

[3]Ông Trần Thanh Dũng, Trưởng phòng KTHT Huyện Dương Minh Châu bị khai trừ Đảng, cách chức Trưởng phòng KTHT; Ông Nguyễn Xuân Trường, Trưởng phòng TNMT huyện Châu Thành bị xử lý hình thức cảnh cáo về mặt Đảng.

nghiệp y tế đang tiếp tục thẩm định và xem xét phê duyệt trong năm 2019). Đồng thời, công tác đào tạo, bồi dưỡng, quản lý cán bộ, công chức; công tác thu hút nhân tài luôn được quan tâm thực hiện tốt.

- Cải cách tài chính công được đẩy mạnh, tổng số cơ quan hành chính nhà nước đã thực hiện cơ chế tự chủ tại 300 cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước (43/43 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; 162/162 cơ quan, đơn vị cấp huyện và 95/95 cơ quan cấp xã); thực hiện cơ chế tự chủ tại 652 đơn vị sự nghiệp công lập (111/111 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; 541/541 đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện); thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại 02/02 tổ chức khoa học và công nghệ công lập là Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học Công nghệ và Trung tâm kỹ thuật đo lường chất lượng. Qua cải cách thủ tục hành chính, đã nâng cao năng lực, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết nhu cầu của công dân, tổ chức, giảm bớt thời gian, chi phí của các cơ quan, tổ chức và nhân dân.

2.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động cơ quan

- Việc áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động cơ quan được tăng cường, triển khai thực hiện xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh. Trong năm Cổng thông tin điện tử dịch vụ công (DVC) trực tuyến của tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết 36.326 DVC mức độ 3 và 77.257 DVC mức độ 2.

- Ngoài ra, tỉnh đã triển khai thí điểm tiếp nhận một số thủ tục hành chính qua Cổng hành chính công của tỉnh trên mạng xã hội Zalo; trong năm đã tiếp nhận 471 lượt nộp thủ tục hành chính (cấp tỉnh 125 lượt, cấp huyện 117 lượt, cấp xã 229 lượt).

- Hệ thống Văn phòng điện tử đã được triển khai cho 100% cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, 100% UBND cấp huyện và 100% UBND cấp xã. Toàn tỉnh có 137/148 đơn vị đã thực hiện công bố HTQLCL phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, trong đó: 44/44 đơn vị cấp tỉnh, 09/09 đơn vị cấp huyện đạt 100%, thành phố và 84/95 cơ quan, đơn vị cấp xã.

2.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Hầu hết các cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh nghiêm túc chuyển đổi phương thức thanh toán, trả lương cho cán bộ, công chức, người lao động (tỷ lệ 99,23%). Một số địa phương chưa triển khai được do cơ sở vật chất còn khó khăn, chủ yếu là khu vực các xã biên giới chưa được lắp đặt cột thanh toán ATM rộng rãi. Sắp tới, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo tiếp tục chỉ đạo, tạo điều kiện các đơn vị hoàn chỉnh việc thanh toán trả lương qua tài khoản ngân hàng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Qua tự kiểm tra nội bộ: Không phát sinh.

- Qua công tác thanh tra phát hiện: Không phát sinh.

- Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không phát sinh.

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng:

+ Đã khởi tố vụ án 07 vụ; khởi tố bị can 05 vụ/05 đối tượng;

+ Đã truy tố 04 vụ;

+ Đã tiến hành xét xử sơ thẩm 04 vụ (trong đó xét xử sơ thẩm lần 2 là 01 vụ); xét xử phúc thẩm 02 vụ;

+ Đã tuyên án 03 vụ/16 đối tượng tham nhũng; 01 vụ không phải án tham nhũng *(Danh sách kèm theo)*.

Ngoài ra, ngày 02/8/2019, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao khu vực phía Nam đã bắt giữ 01 trường hợp tham nhũng thuộc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu về hành vi nhận hối lộ.

- Kết quả phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không phát sinh.

- Số cán bộ, công chức, viên chức có dấu hiệu tham nhũng bị đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí khác: 01 trường hợp[2].

- Số cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật hành chính vì có hành vi tham nhũng: 14 trường hợp[3]/14 trường hợp buộc thôi việc (do bị kết án tù).

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, khắc phục thiệt hại tham nhũng gây ra: Đã phát hiện trong kỳ 680,01 triệu đồng; đã thu hồi 503,4 triệu đồng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Các cơ quan thanh tra trong tỉnh đã thực hiện 65 cuộc thanh tra hành chính (43 cuộc theo kế hoạch và 22 cuộc đột xuất) các cuộc thanh tra chủ yếu ở lĩnh vực tài chính ngân sách (27/65 cuộc chiếm 42%), còn lại là các lĩnh vực đất đai, quản lý hành chính, xây dựng cơ bản; đã kết luận 44 cuộc, phát hiện vi phạm 3.601 triệu đồng và 449.418m^2 đất, kiến nghị thu hồi 3.064 triệu đồng và 445.640m^2 đất, đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước 788 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 537 triệu đồng và 3.778m^2 đất, kiến nghị xử lý hành chính 07 cá nhân.

- Về thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã triển khai 11 cuộc/37 đơn vị. Kết quả các đơn vị có triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng. Trong thời gian tới các đơn vị Thanh tra còn lại đang chuẩn bị tiến hành các cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong 06 tháng cuối năm 2019 theo Kế hoạch thanh tra.

5. Phát huy vai trò của xã hội

---

[2] Trương Công Nhân (Trương Thành Nhân), Phó Chủ tịch UBND xã Hảo Đước, huyện Châu Thành.

[3] Vụ Đặng Hoàng Nam, UBND xã Tân Hà, Tân Châu (01 người); vụ Nguyễn Thị Hoàng Anh, Trường THCS thị trấn Tân Biên (01 người); Vụ Đặng Thị Siêng và đồng phạm, Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh (12 người).

Đảng bộ và chính quyền tỉnh Tây Ninh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng; xem công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài và có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay. Công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng được triển khai sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân thông qua các cơ quan, tổ chức, đơn vị như: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, các cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình, v.v.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Tiếp tục thực hiện các giải pháp về hoàn thiện thể chế, tập trung vào những lĩnh vực còn trì trệ, mở rộng các biện pháp phòng ngừa như kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; nâng cao chất lượng thực thi công vụ; hoàn thiện cơ chế quản lý kinh tế, xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng.

7. Đánh giá công tác PCTN theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 109/KH-TTCP ngày 24/01/2018 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018; Quyết định số 63/QĐ-TTCP ngày 26/02/2018 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt "Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với UBND cấp tỉnh năm 2018", Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 27/02/2019 về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018; đồng thời thành lập Tổ công tác liên ngành do Thanh tra tỉnh làm Tổ trưởng, chủ trì triển khai thực hiện công tác đánh giá theo kế hoạch, bám sát nội dung, tiêu chí Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với UBND cấp tỉnh năm 2018. Sau quá trình tổng hợp, tự đánh giá, UBND tỉnh đã có báo cáo trình Thanh tra Chính phủ kèm theo hồ sơ chứng minh đúng tiến độ quy định. Hiện đang chờ Thanh tra Chính phủ thẩm tra lại và thông báo kết quả cuối cùng.

II. Đánh giá, nhận xét

Ưu điểm

UBND tỉnh triển khai kịp thời kế hoạch phòng chống tham nhũng hàng năm, kế hoạch tuyên truyền Luật PCTN năm 2018 và các văn bản chấn chỉnh, qua đó các ngành, địa phương cụ thể hóa để thực hiện ngay từ đầu năm. Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng có kết quả, phát huy hiệu quả; việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng đúng quy định pháp luật; chỉ đạo quyết liệt việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu nơi xảy ra tham nhũng, kết quả xử lý nghiêm.

Hạn chế, vướng mắc

- Công tác xây dựng, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức trong một số lĩnh vực còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu; công tác tổ chức.

- Hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra của một số địa phương, cơ quan, đơn vị hiệu quả chưa rõ nét, nhất là các ngành, lĩnh vực nhạy cảm để phòng ngừa, phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực hoặc tự phát hiện hành vi tham nhũng, nhất là "tham nhũng vặt".

- Trách nhiệm người đứng đầu của một vài địa phương, ngành chưa thực hiện nghiêm túc các nội dung có liên quan trong Bộ chỉ số đánh giá phòng, chống tham nhũng hàng năm;

- Quy định xử lý trách nhiệm người đứng đầu có nhiều điểm còn bất cập, nhất là trong trường hợp xử lý hình sự phải chờ bản án có hiệu lực pháp luật đối với người phạm tội mới có cơ sở đánh giá mức độ tham nhũng để xử lý người đứng đầu theo các mức tương ứng về kỷ luật hành chính, trong khi đó quy định thời hiệu xử lý kỷ luật hành chính là 24 tháng kể từ thời điểm có hành vi vi phạm.

- Theo Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định về các trường hợp văn bản hết hiệu lực thi hành; hiện nay Luật Tố cáo năm 2018 và Luật PCTN năm 2018 đã có hiệu lực, do đó các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tố cáo và Luật PCTN trước đây sẽ hết hiệu lực, từ đó tạo bất cập trong áp dụng Luật mới và văn bản hướng dẫn cũ.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

- Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng dự báo sẽ tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ do các cấp, các ngành đã tăng cường các biện pháp để phòng ngừa tham nhũng; đồng thời tăng cường các biện pháp nhằm kịp thời phát hiện tham nhũng như thanh tra, kiểm tra, giám sát tiếp nhận nguồn tin tố cáo tham nhũng và xử lý nghiêm minh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với những hành vi tham nhũng;

- Tuy nhiên, lĩnh vực tài chính tại các cơ quan, đơn vị; cung cấp dịch vụ công; đầu tư xây dựng tại các dự án Nhà nước; công tác thanh tra, kiểm tra là những lĩnh vực nhạy cảm, cần tiếp tục được quan tâm, theo dõi chặt chẽ để phòng ngừa, ngăn chặn những nguy cơ phát sinh tham nhũng, đặc biệt là hiện tượng nhũng nhiễu, "tham nhũng vặt" trong thi hành công vụ; cũng như xử lý kịp thời theo quy định pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch, nghiêm minh.

III. Phương hướng nhiệm vụ cuối năm 2019

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Luật phòng, chống tham nhũng nhất là nội dung sửa đổi, bổ sung thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức, rộng rãi trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, chú trọng biện pháp thiết thực, báo cáo kết quả tuyên truyền đúng thực chất. Tăng cường giáo dục liêm chính, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng. Phát huy mạnh mẽ vai trò quần chúng tham gia đấu tranh chống tham nhũng.

- Tiếp tục tăng cường công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, loại bỏ thủ tục gây phiền hà cho doanh nghiệp, người dân, ngăn ngừa phát sinh tham nhũng, chống "tham nhũng vặt".

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện tốt các tiêu chí trong Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với UBND cấp tỉnh của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành, đây là nội dung có tính chất bao trùm tất cả các hoạt động phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn, định mức kinh tế, tài chính, trang thiết bị; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, để ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

- Chỉ đạo ngành Thanh tra tiếp tục nắm chắc tình hình để chọn điểm xây dựng kế hoạch thanh tra đúng trọng tâm, trọng điểm, khi phát hiện dấu hiệu vi phạm kịp thời tiến hành thanh tra đột xuất; tiếp tục nâng cao chất lượng thanh tra kinh tế - xã hội và thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục rà soát, chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng; việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý về thanh tra; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng tại các địa phương, cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm và kịp thời về trách nhiệm đối với người đứng đầu để xảy ra tham nhũng./.

Nơi nhận:
- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Viện trưởng VKSND tỉnh;
- Chánh án TAND tỉnh;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh;
- CT UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP Long;
- Lưu: VT.

NC-THONG

20

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Biểu số 3a

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Từ ngày 01/8/2018 đến 31/7/2019

(Kèm theo Báo cáo số: 285 /BC- UBND ngày 13 tháng 8 năm 2019)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN (KH PCTN 2019)	Văn bản	**64**
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	**2**
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	**41.724**
4	Số cuộc tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Cuộc	**1.122**
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	**39**
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	**206**
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	**0**
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	**71**
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	**22**
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	**12**
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	**0**
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	**0**
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	**0**
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	**0**
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	**0**

16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	**0**
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	**0**
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	**0**
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	**183**
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	**0**
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	**132**
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	**2**
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	**0**
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	**7**
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	**0**
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	**7**
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	**226**
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	**99,23**
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	**0**
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	**0**
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	**0**
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	**0**
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		

33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	**0**
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	**0**
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	**0**
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	**0**
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	**5**
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	**5**
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (*địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp*)	Vụ	**3**
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (*địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp*)	Người	**16**
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	**16**
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	**0**
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	**0**
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	**0**
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	**0**
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	**14**
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	**7**
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	**5**
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.		
49	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	**680,01**
50	*+ Đất đai*	m^2	**0**
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	**503,4**
52	*+ Đất đai*	m^2	**0**

	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	**12**
54	*+ Đất đai*	m^2	**0**
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	**0**
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	**0**
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	**1**
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	**0**
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	**0**
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	**0**
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	**0**

DANH SÁCH CÁC VỤ ÁN THAM NHŨNG
Từ ngày 01/8/2018 đến ngày 31/7/2019
(Kèm theo Báo cáo số 285../BC-UBND ngày 13..tháng 8 năm 2019)

STT	Tên cơ quan, đơn vị xảy tham nhũng	Tên cá nhân có hành vi vi phạm	Tóm tắt vụ việc (hành vi vi phạm, thời gian thực hiện, thời gian phát hiện, trường hợp phát hiện, hậu quả)	Kết quả xử lý (hành chính hoặc hình sự - Ghi rõ mức cụ thể, việc khắc phục hậu quả)	Xử lý trách nhiệm người đứng đầu (nếu không phải nêu rõ lý do)
CÁC VỤ MỚI KHỞI TỐ TRONG NĂM 2019					
01	UBND xã Hòa Hiệp.	Đỗ Viết Tình, công chức địa chính xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên.	Vào các năm 2010, 2013, 2014 với động cơ tình cảm cá nhân, ông Tình đã hướng dẫn và trực tiếp giúp 03 hộ dân kê khai sai nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất để làm giảm tiền thuế phải nộp, gây thất thoát cho ngân sách nhà nước 170.610.000đ tiền thuế sử dụng đất. Công an tỉnh phát hiện vào tháng 01/2016 qua biện pháp nghiệp vụ.	Ngày 11/12/2018, Công an huyện Tân Biên mới khởi tố vụ án và khởi tố bị can. VKSND huyện Tân Biên truy tố ngày 23/4/2019 về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ" theo điểm b khoản 2 Điều 356 BLHS.	Chưa xử lý trách nhiệm người đứng đầu vì chờ bản án có hiệu lực.
02	Phòng Nông nghiệp huyện Bến Cầu	Huỳnh Thành Lập, Trưởng phòng NN	Ông Lập cùng kế toán, thủ quỹ cơ quan chiếm đoạt 170.400.000đồng tiền của nhà nước hỗ trợ cho nông dân trồng mía trên địa bàn huyện, niên vụ 2013-2014 và 2014-2015. Phát hiện qua tố giác tội phạm ngày 15/01/2019.	Công an huyện Bến Cầu đã khởi tố vụ án ngày 16/5/2019 về tội "Tham ô tài sản" theo Điều 353 BLHS, hiện đang tiến hành điều tra, chưa khởi tố bị can. Hiện ông Lập đã trả lại số tiền 170.400.000 đồng.	Người đứng đầu vi phạm
03	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gò Dầu tỉnh Tây Ninh	Nguyễn Thị Thanh Tuyết, Thủ quỹ.	Tháng 12/2011, bà Tuyết thu tiền bảo hiểm thất nghiệp năm 2011 của 47 trường với số tiền 349.354.585đồng không đúng trình tự, thủ tục của kế toán, rồi chiếm đoạt. Tháng 12/2017, Bảo hiểm xã hội huyện phát hiện. Vụ việc được tiến hành thanh tra.	Chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan điều tra ngày 03/7/2018, khởi tố vụ án ngày 05/11/2018, VKS truy tố ngày 27/3/2019 về tội " Tham ô tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 353 BLHS.	Chưa xử lý trách nhiệm người đứng đầu vì chờ bản án có hiệu lực.
04	Trường tiểu học Lê Anh Xuân,	Trang Thị Xuân Mai và Phan Thị Kiều	Kết luận thanh tra ngày 12/4/2018 của Chủ tịch UBND tp, từ 01/2015 đến 12/2017, Bà Trang Thị Xuân Mai, Hiệu	Cách chức Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Ngày 02/5/2018, chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra.	Người đứng đầu vi phạm.

	thành phố Tây Ninh	Oanh.	trưởng và bà Phan Thị Kiều Oanh, Kế toán trưởng đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn lập 44 chứng từ không thu, chi sai các nguồn quỹ số tiền 284.099.524đồng, trong đó có 127.532.014đồng tiền ngân sách.	Ngày 04/01/2019, Cơ quan CSĐT khởi tố vụ án, chưa khởi tố bị can. Bà Mai đã nộp lại số tiền trên.	
05	Huyện Đoàn Trảng Bàng (2018)	Nguyễn Quốc Cường, Kế toán	Từ năm 2015 tháng 6/2018, ông Cường giả mạo chữ ký của Thủ trưởng Cơ quan ký rút tiền và ký chứng từ quyết toán chiếm đoạt 867 triệu đồng. Vụ việc được phát hiện ngày 12/7/2018, khi ông Cường vừa nghỉ việc, kế toán tiếp nhận.	Ngày 02/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bàng khởi tố vụ án, bị can về tội "Tham ô tài sản. Cơ quan ĐT Công an tỉnh đang thụ lý điều tra theo thẩm quyền.	Chưa xử lý trách nhiệm người đứng đầu vì chờ bản án có hiệu lực pháp luật.
06	Trung tâm dịch vụ việc làm Tây Ninh, Sở LĐTBXH	Trần Thị Ngọc Hiếu, nhân viên hợp đồng	Từ tháng 10/2017 đến tháng 05/2018, bà Trần Thị Ngọc Hiếu đã lợi dụng nhiệm vụ được giao, thu học phí của người đăng ký học lái xe ô tô, nhưng không nộp về Trung tâm theo quy định. Số tiền chiếm đoạt là 217.250.000 đồng sử dụng cá nhân.	Ngày 20/5/2019, Công an tỉnh Tây Ninh đã khởi tố vụ án và bị can.	Chưa xử lý trách nhiệm người đứng đầu vì chờ bản án có hiệu lực.
07	Trung tâm Quan trắc môi trường thuộc Sở TN&MT (2017)	Nguyễn Thị Phượng, nguyên Giám đốc TT	Bà Phương chỉ đạo lập chứng từ khống, chi sai quy định 799 triệu đồng. Qua thanh tra phát hiện.	Ngày 29/12/2017, Thanh tra tỉnh chuyển hồ sơ CQĐT. Ngày 26/4/2018, Công an tỉnh đình chỉ xử lý tin báo, chờ kết quả giám định thiệt hại. Ngày 18/6/2019, Công an tỉnh Tây Ninh đã khởi tố vụ án và bị can về tội tham ô.	Người đứng đầu vi phạm
CÁC VỤ CŨ CHUYỂN SANG HOẶC PHẢI XỬ LÝ LẠI TRONG NĂM 2019					
01	Xã Tân Hà, huyện Tân Châu	Đặng Hoàng Nam, công chức địa chính.	Vào khoảng tháng 5/2016, qua giới thiệu của người khác, ông Nam thỏa thuận tách giấy CNQSDĐ cho bà Phương để nhận 8 triệu đồng, sau 02 lần nhận 7 triệu đồng nhưng Nam chưa thực hiện xong nên ngày 10/02/2017 bà	Tòa án nhân dân huyện Tân Châu xét xử sơ thẩm ngày 12/12/2017, phạt 03 năm tù. Tòa phúc thẩm đã tuyên hủy án sơ thẩm trả hồ sơ điều tra lại. TAND huyện Tân Châu xét xử sơ thẩm (lần 2) ngày 14/01/2019, tuyên 17 tháng 25 ngày tù về tội Nhận hối lộ, cấm đảm nhiệm	Ngày 28/02/2019, UBND xã Tân Hà tổ chức kiểm điểm trách nhiệm cá nhân ông Đỗ Thiết Lập, Chủ tịch UBND xã

			Phương tố cáo đến Công an huyện Tân Châu.	chức vụ 04 năm. Ông Nam đã nộp lại số tiền đã nhận.	và ông Võ Quang Thạnh, Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực đất đai, rút kinh nghiệm do mức độ tham nhũng ít nghiêm trọng.
02	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh	Huỳnh Thị Siêng cùng 13 người khác.	Từ tháng 12/2013 đến tháng 6/2016, 14 kế toán thu viện phí lợi dụng sự thiếu kiểm tra, đối chiếu chứng từ của bộ phận tài chính, kế hoạch đã thực hiện hành vi sửa chứng từ thu tạm ứng và hoàn tạm ứng viện phí cho bệnh nhân nội trú, chiếm đoạt 566.750.000 đồng của Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Vụ việc được phát hiện qua đơn tố giác.	Khởi tố vụ án ngày 25/5/2017. Ngày 31/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố 14 bị can. Ngày 24/01/2019, TAND thành phố Tây Ninh tuyên bị cáo thấp nhất 12 tháng tù, cao nhất 03 năm tù về tội Tham ô tài sản; các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo đã khắc phục hậu quả. Ngày 20/5/2019, Tòa án nhân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm, giảm án cho 01 bị cáo, các bị cáo còn lại y án sơ thẩm.	Chưa xem xét trách nhiệm người đứng đầu vì bản án mới có hiệu lực pháp luật.
03	Ban quản lý dự án huyện Hòa Thành (2017)	Cao Sơn Nhân cùng đồng phạm	Qua thanh tra phát hiện hành vi cố ý làm trái quy định về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng.	Ngày 15/3/2017, Tòa án nhân dân cấp cao hủy toàn bộ án sơ thẩm chuyển trả hồ sơ điều tra lại từ đầu. Cơ quan An ninh đã kết thúc điều tra, VKS tỉnh truy tố ngày 06/11/2018. Ngày 28/5/2019, TAND tỉnh xét xử, tuyên phạt đối với 04 bị cáo tội "cố ý làm trái quy định Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng".	Người đứng đầu phạm tội. Không phải án tham nhũng.
04	Trường THCS thị trấn Tân Biên	Nguyễn Thị Hoàng Anh, Kế toán.	Từ đầu năm 2015 đến cuối năm 2016, Hoàng Anh lợi dụng việc thanh toán tiền lương qua thẻ ATM và được các giáo viên ủy thác trả hộ tiền vay Ngân hàng qua thẻ ATM đã dùng thủ đoạn với 17 lần chiếm đoạt số tiền 126.332.648đ.	Ngày 13/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xét xử sơ thẩm, tuyên phạt Nguyễn Thị Hoàng Anh 5 năm tù. Ngày 08/11/2018 Tòa án nhân dân tỉnh xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm.	Ngày 28/12/2018, buộc thôi việc Ông Đỗ Ngọc Hiền, nguyên Hiệu trưởng, cảnh cáo bà Lê Ngọc Xuân Thư, Phó Hiệu

			Vụ việc được phát hiện qua Kết luận thanh tra ngày 27/3/2017.		trưởng; khiển trách các ông: Phan Thanh Chương, Hiệu trưởng, Nguyễn Thanh Phương, nguyên Hiệu trưởng, Nguyễn Thanh Sơn, Phó Hiệu trưởng.
05	UBND xã Hảo Đước, Châu Thành (2017)	Ngô Tấn Công (Chủ tịch), Trương Thành Nhân (Phó Chủ tịch), Trần Chí Linh, Công chức giao thông, thủy lợi.	Qua thanh tra kết luận không nộp tiền trích thủy lợi phí vào ngân sách 101.939.420 đồng.	Ngày 11/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã xét xử sơ thẩm tuyên phạt Ngô Tấn Công 9 tháng tù cho hưởng án treo, Trương Công Nhân 30 tháng tù giam, Trần Chí Linh 18 tháng tù giam. Ngày 22/11/2018, TAND tỉnh hủy án sơ thẩm để điều tra lại. Ngày 25/12/2018, VKS huyện Châu Thành chuyển hồ sơ sang CQĐT, đến nay chưa kết thúc điều tra.	Người đứng đầu cùng phạm tội.